\TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 418/2021/QĐST-HNGĐ	*Quận 12, ngày 22 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1053/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Ngọc T.

Địa chỉ: khu phố 3, phường HT, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Đào Tiến L.

Địa chỉ: khu phố 3, phường HT, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị Ngọc T và ông Đào Tiến L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Ngọc T và ông Đào Tiến L thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 43/2007, quyển số I, ngày 27/4/2007 do Ủy ban nhân dân xã Trung A, huyện MT, Tỉnh Tiền Giang cấp cho bà Huỳnh Thị Ngọc T và ông Đào Tiến L không còn giá trị.

2.2 Về con chung: Có 02 (hai) con chung tên Đào Tiến L, sinh ngày 13/02/2013 và Đào Khánh L, sinh ngày 19/06/2008. Đôi bên thoả thuận giao cả hai con chung cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con thành niên. Ông Đào Tiến L không cấp dưỡng nuôi hai con chung vì bà T không có yêu cầu.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho ông L đến khi bà T có yêu cầu.

Khi cần thiết vì quyền L mọi mặt của con, các bên được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc đề nghị mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn, không bên nào được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

2.3 Về tài sản chung: Đôi bên không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4 Về nợ chung: Đôi bên không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.5 Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm hòa giải thành là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Huỳnh Thị Ngọc T tự nguyện chịu nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0105383 ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị Ngọc T 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng). Bà Huỳnh Thị Ngọc T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- UBND xã TA, huyện MT, Tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Hữu Hạnh

1053-HNST-29.10.20

2 000018 209127

22.4.2020 09:10

HUỲNH THỊ NGỌC T